

SỐ: 288/BC-STP

Kon Tum, ngày 14 tháng 10 năm 2017

ĐẾN

Số: 114.574

Ngày: 19/10/2017

BÁO CÁO

Chuyên: **Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 2702/STC-QLNS, ngày 09/10/2017 của Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: "*Quy định việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020*". Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành, hướng dẫn thực hiện, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 Ban hành quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020. Quy định về phân cấp nguồn thu tại Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND chưa quy định việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng theo quy định cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương.

Vì vậy, để phù hợp với các nguyên tắc phân chia nguồn thu được quy định tại Thông tư số 188/2010/TT-BTC ngày 22/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính "*Quy định tiêu thức phân cấp nguồn thu và phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương*"; phù hợp với quy định tại Thông tư số 336/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính "*Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017*", Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020 là đúng thẩm quyền, đúng với hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 9067/BTC-KBNN ngày 07/7/2017.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết đã đầy đủ, bao quát, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với các số nội dung khác có trong dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị không quy định đối tượng áp dụng là "*thị xã*" vì hiện nay trên địa bàn tỉnh không có đơn vị hành chính là "*thị xã*"

(tương tự, đề nghị bỏ quy định này tại gạch đầu dòng (-) thứ 3 điểm b, khoản 2 Điều 1 dự thảo).

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo sự phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn, thống nhất với các quy định khác do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét lại một số nội dung sau:

3.1. Đề nghị bổ sung các căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết như sau: Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

3.2. Điểm a, Khoản 2, Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định: “*Đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng và được hạch toán riêng từng tiểu mục quy định tại Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính: Thực hiện phân chia theo tỷ lệ điều tiết khoản thu phát sinh tiền chậm nộp cho ngân sách cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) theo Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 Ban hành quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020*”. Sở Tư pháp nhận thấy, Quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND **không quy định** tỷ lệ điều tiết khoản thu phát sinh tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp. Như vậy, với quy định trên của dự thảo Nghị quyết sẽ không triển khai thực hiện được trên thực tế. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu quy định cụ thể **tỷ lệ điều tiết khoản thu phát sinh tiền chậm nộp** cho ngân sách cấp chính quyền địa phương đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng và được hạch toán riêng từng tiểu mục quy định tại Thông tư 324/2016/TT-BTC (trường hợp thực hiện theo quy định tại Khoản 25, Điều 4 Quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo viện dẫn tới điều, khoản cụ thể).

3.3. Việc phân chia cho các cấp ngân sách khoản thu tiền chậm nộp đề nghị Sở Tài chính căn cứ nguyên tắc phân chia nguồn thu quy định tại Thông tư số 188/2010/TT-BTC ngày 22/11/2010 của Bộ Tài chính quy định tiêu thức phân cấp nguồn thu và phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 9067/BTC-KBNN ngày

07/7/2017 và thực tiễn của địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định (Sở Tư pháp không thẩm định nội dung này).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi viện dẫn văn bản có liên quan phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản, tên gọi văn bản. Bên cạnh đó, để tuân thủ đúng quy định Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cơ quan chủ trì soạn thảo có thể tách riêng khoản 1 Điều 1 của dự thảo thành 01 điều, khoản 2 Điều 1 thành 01 Điều, biên tập theo hướng sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh...

2. Đối tượng áp dụng

Điều 2. Phân chia khoản thu tiền chậm nộp”

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Cơ quan soạn thảo đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Tuy nhiên, qua theo dõi Sở Tư pháp nhận thấy hồ sơ dự thảo chưa được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2147/UBND-NC ngày 09/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Vì vậy, đề nghị Sở Tài chính phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp tục lấy ý kiến tham gia theo quy định (*Lưu ý: Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được xây dựng, ban hành theo đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định thì không phải là văn bản quy phạm pháp luật và phải bị xử lý theo quy định*).

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết **chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi Sở Tài Chính điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được trình bày trong Báo cáo này.** Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư

pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 130, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: "*Quy định việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020*". Kính gửi Sở Tài chính theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, XD&KTTrVB/STP.

